

KẾT LUẬN
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 51-NQ/TU, ngày 06/10/2021
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích
lịch sử Chi Lăng giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030

1. Sau 05 năm tỉnh Lạng Sơn thực hiện Nghị quyết số 51-NQ/TU, ngày 06/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích lịch sử Chi Lăng giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 (*sau đây viết tắt là Nghị quyết số 51-NQ/TU*), đã tạo sự chuyển biến rõ nét về nhận thức, hành động và ý thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của văn hóa trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; thúc đẩy việc bảo tồn, phát huy di sản văn hóa nói chung và di tích lịch sử Chi Lăng nói riêng; đồng thời, khơi dậy ý thức bảo tồn, làm giàu và phát huy các giá trị di sản văn hóa dân tộc, đẩy mạnh các hoạt động văn hóa cơ sở gắn với “Xây dựng và phát triển văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc”, tiến tới “Phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững đất nước”. Theo đó, đã xây dựng, tôn tạo các công trình phục vụ phát huy giá trị di tích lịch sử Chi Lăng như Nhà trưng bày Chiến thắng Chi Lăng, Đền Chi Lăng; thực hiện công tác quy hoạch di tích, khoanh vùng bảo vệ, cắm mốc giới, đặt biển chỉ dẫn, ghi giá trị di tích, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các di tích; ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong công tác quản lý, bảo tồn, phát huy giá trị di tích gắn với phát triển du lịch; phục dựng 01 lễ hội truyền thống quy mô cấp tỉnh gắn với chiến thắng Chi Lăng 10/10. Lượng khách du lịch tăng khoảng 10 - 11%/năm, tổng thu đạt khoảng 45 tỷ đồng/năm.

2. Để tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết số 51-NQ/TU về bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích lịch sử Chi Lăng trong giai đoạn mới, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị tập trung thực hiện một số nội dung sau:

2.1. Mục tiêu

2.1.1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Di tích lịch sử Chi Lăng theo hướng đồng bộ, bền vững, giữ gìn tối đa các yếu tố gốc cấu thành di tích; gắn bảo tồn với khai thác, phát huy hiệu quả phục vụ giáo dục truyền thống và phát triển du lịch.

Phấn đấu xây dựng Khu di tích lịch sử Chi Lăng trở thành khu du lịch lịch sử - văn hóa - tâm linh tiêu biểu của tỉnh, từng bước hình thành điểm đến có sức

hấp dẫn trong khu vực; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân và quảng bá hình ảnh di sản văn hóa tỉnh Lạng Sơn.

2.1.2. Mục tiêu cụ thể giai đoạn 2026 - 2030:

- Hoàn thành cắm mốc vị trí ranh giới và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 24 điểm di tích quốc gia đặc biệt Chi Lăng; trùng tu, tôn tạo các di tích đền Quý Môn (Đền Quan Trấn Ái), Lũy Ái Chi Lăng, Núi Quý...; sửa chữa, nâng cấp Nhà trưng bày chiến thắng Chi Lăng.

- Ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Theo đó, 100% di tích quốc gia đặc biệt Chi Lăng được quản lý, bảo vệ theo Quy chế.

- Kết hợp Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Lạng Sơn, hình thành các tuyến du lịch tham quan di tích. Từng bước phục dựng không gian lịch sử “Trận địa Chi Lăng” phục vụ nghiên cứu, giáo dục và du lịch trải nghiệm.

- Phát triển du lịch đạt khoảng 250.000 lượt khách/năm, doanh thu đạt 70 - 80 tỷ đồng/năm; hoàn thiện các điều kiện để công nhận Khu di tích lịch sử Chi Lăng là Khu du lịch cấp tỉnh, bảo đảm các tiêu chí về hạ tầng, dịch vụ, môi trường và quản lý.

- Huy động nguồn lực xã hội hóa đạt trên 90% tổng kinh phí đầu tư cho công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích.

2.2. Nhiệm vụ, giải pháp

2.2.1. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng các cấp trên địa bàn tỉnh tiếp tục thực hiện hiệu quả các nội dung của Nghị quyết số 51-NQ/TU, ngày 06/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy gắn với việc thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam; Quyết định số 136/QĐ-TTg, ngày 19/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích quốc gia đặc biệt Di tích lịch sử Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn; Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII; Nghị quyết số 223-NQ/TU, ngày 30/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Lạng Sơn giai đoạn 2025 - 2030, định hướng đến năm 2035; Nghị quyết số 25-NQ/TU, ngày 31/8/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về bảo tồn và phát huy di sản văn hóa tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2016 - 2020 và những năm tiếp theo; Kết luận số 28-KL/TU, ngày 31/12/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TU; các nghị quyết, chỉ thị, chương trình, đề án, kế hoạch của Trung ương và của tỉnh về bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích quốc gia đặc biệt - di tích lịch sử Chi Lăng.

2.2.2. Tăng cường, đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục, phổ biến về di tích và các loại hình di sản văn hóa vật thể, phi vật thể gắn liền với khu di tích lịch sử Chi Lăng trong cộng đồng, gia đình, nhà trường thông qua việc xây dựng, biên soạn tài liệu giáo dục địa phương ở từng cấp học; tổ chức các chương trình, hoạt động ngoại khóa, các hoạt động trình diễn giới thiệu di sản; tổ chức

các cuộc thi tìm hiểu về di tích... và các nội dung liên quan khác. Đồng thời, lồng ghép với nội dung phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực, giáo viên mẫu mực”; hoạt động các câu lạc bộ dân ca, câu lạc bộ em yêu lịch sử... để mọi tầng lớp Nhân dân có điều kiện được tiếp cận thông tin rộng rãi, hiểu biết sâu sắc hơn về ý nghĩa, giá trị của di tích lịch sử Chi Lăng. Qua đó, góp phần giáo dục, bồi dưỡng, nâng cao ý thức, trách nhiệm giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, niềm tự hào và tình yêu quê hương, đất nước cho Nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ; “Cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài” cũng là một trong các đối tượng của công tác tuyên truyền giáo dục, phổ biến về di tích và các loại hình di sản văn hóa vật thể, phi vật thể gắn liền với khu di tích lịch sử Chi Lăng để khơi dậy lòng yêu nước, tự hào dân tộc của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, đấu tranh, phản bác các luận điểm sai lệch của các thế lực thù địch, chống phá, phù hợp với quan điểm của Đảng, Nhà nước về bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa.

2.2.3. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số trong công tác quản lý, bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích lịch sử Chi Lăng, trọng tâm là xây dựng cơ sở dữ liệu số và hệ thống quản lý di tích thông minh; áp dụng công nghệ mới trong tu bổ, phục hồi và bảo vệ cảnh quan; phát triển công thông tin, bản đồ số, thuyết minh tự động, ứng dụng các công nghệ trực quan, mô phỏng 3D và thực tế ảo trong giới thiệu, trải nghiệm di tích phục vụ du khách; đồng thời, tăng cường tập huấn, đào tạo kỹ năng số và kỹ thuật bảo tồn hiện đại cho đội ngũ cán bộ, thuyết minh viên, hướng dẫn viên và cộng đồng dân cư tham gia công tác bảo tồn di tích.

2.2.4. Nêu cao vai trò, trách nhiệm và tính gương mẫu của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị và trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích lịch sử. Kịp thời tuyên truyền việc biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tích cực đóng góp, ủng hộ xây dựng di tích.

2.2.5. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước. Xác định rõ hơn vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan. Thực hiện công tác phân cấp quản lý và xây dựng mô hình quản lý hệ thống di tích trên địa bàn xã Chi Lăng nói chung, khu di tích lịch sử Chi Lăng nói riêng theo quy định phù hợp với quy mô, tính chất loại hình di tích, tình hình và điều kiện thực tế nhằm xây dựng, kiện toàn bộ máy quản lý di tích theo hướng đồng bộ, chuyên nghiệp, hiệu lực và hiệu quả, đáp ứng yêu cầu quản lý, bảo vệ, khai thác và phát huy giá trị di tích tương xứng với khu di tích đã được xếp hạng quốc gia đặc biệt.

2.2.6. Tập trung nguồn lực đầu tư từ ngân sách địa phương quản lý (tỉnh, xã), nguồn vốn Trung ương hỗ trợ từ Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2025 đến năm 2030 và các nguồn vốn hợp pháp khác; tăng cường vận động, huy động tối đa nguồn lực trong xã hội thực hiện việc nâng cấp, tu bổ, tôn tạo các điểm di tích của Di tích Quốc gia đặc biệt - Khu di tích lịch sử Chi Lăng.

2.2.7. Định kỳ kiểm tra, giám sát việc thể chế hóa chủ trương của Đảng đối với cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa. Thực hiện hiệu quả công tác thanh tra,

kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa. Có giải pháp quản lý nguồn thu, chi tại các điểm di tích có thu, bảo đảm thực hiện đúng quy định của Nhà nước về thu, chi tài chính. Cảnh giác với xu hướng thương mại hóa và tình trạng lợi dụng tôn giáo, tín ngưỡng, văn hóa tâm linh để vụ lợi hoặc thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật ở các di tích, cơ sở thờ tự và trong cộng đồng.

2.2.8. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, củng cố tổ chức bộ máy quản lý di sản văn hóa từ tỉnh đến cơ sở. Thực hiện tốt việc tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong sự nghiệp bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa.

3. Tổ chức thực hiện

3.1. Các cấp ủy đảng, chính quyền; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, cơ quan, đơn vị tiếp tục quán triệt, phổ biến Nghị quyết số 51-NQ/TU và nội dung Kết luận này đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân; xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện.

3.2. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo, thực hiện tốt công tác phổ biến, tuyên truyền thực hiện Kết luận này.

3.3. Đảng ủy UBND tỉnh chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ tại Kết luận này; chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy và các cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện, đánh giá tình hình triển khai hàng năm và định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện Nghị quyết.

Nơi nhận:

- Ban TG và DV TW;
- Văn phòng TW Đảng;
- Đảng ủy Bộ VH, TT và DL;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Các CQ CT TMGV Tỉnh ủy;
- MTTQ và các TC CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các Đ/c Tỉnh ủy viên;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

Đoàn Thị Hậu